

Số: 15/2020/QĐST-VDS

Bình Thủy, ngày 30 tháng 01 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THỦY, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Căn cứ vào khoản 5 Điều 211, Điều 212, Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 57/2020/TLST-VHN ngày 02 tháng 01 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Bà **Phan Thị B**, sinh năm 1980. Địa chỉ: phường T, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

2. Ông **Phan Văn H** sinh năm 1976. Địa chỉ thường trú: xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An. Chỗ ở hiện nay: phường L, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: bà Phan Thị B và ông Phan Văn H tự nguyện tiến tới hôn nhân có đăng ký kết hôn tại UBND xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An. Thời gian đầu chung sống ông bà hạnh phúc, sau đó phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống. Nhận thấy hôn nhân không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên ông bà thống nhất yêu cầu Tòa án giải quyết công nhận cho ông bà thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: bà B, ông H xác định có 01 con chung là cháu Phan Thị Tố U (nữ), sinh ngày 17/3/2011. Ông bà thỏa thuận giao cháu Uyên cho bà Bình trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu Uyên đủ 18 tuổi, ông H không cấp dưỡng nuôi con.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung cho ông H, không ai ngăn cản quyền này.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: bà B, ông H xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: bà B, ông H mỗi người phải nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) lệ phí hôn nhân sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: bà Phan Thị B và ông Phan Văn H thuận tình ly hôn.

- Về con chung : Giao cháu Phan Thị Tố U (nữ), sinh ngày 17/3/2011 cho bà B trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu Uyên đủ 18 tuổi, ông H không cấp dưỡng nuôi con .

Dành quyền thăm nom , chăm sóc, giáo dục con chung cho ông H không ai được quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung, nợ chung: bà B, ông H thống nhất và xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: bà B, ông H mỗi người phải nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) lệ phí hôn nhân sơ thẩm. Chuyển tiền tạm ứng lệ phí bà B, ông H đã nộp theo biên lai thu số 004214 ngày 18/12/2019 của Chi cục thi hành án Dân sự quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ thành lệ phí hôn nhân sơ thẩm . Bà B, ông H đã nộp xong số tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Q. Bình Thủy;
- UBND xã N, H. N.
tỉnh Nghệ An
(GCNKH số 17/2010 quyền 01);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

Từ Thanh Đào